

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 06/09/2018

STT	NOMBAY	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú	
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng		
1		VSP02+PVD2+JS2	7:25	3+4+15	0+0+0			0+5+17	0+0+0	
2		TD2+JS2+TD3+BK14	7:25	1+8+8+0	0+0+0+0			5+8+1+7	0+0+0+0	
3		RP2+RP3+P4	9:25	18+0+0	0+0+0			11+10+0	0+0+0	CHUYỂN 1 PAX TỪ RP3-P4

TTBDSX

Ghi Chú : Xem lịch bay sau 17h và mở rộng dòng này để xem tất cả các thông báo.
04 NGƯỜI DD3 VỀ BỜ QUA ĐIỂM BK14



FLIGHT MANIFEST



DATE: 06/09/2018	TO: VSP02 - PVD2 - JS2	AIRCRAFT: 420	ETD: 07:30
FLIGHT: 1	FROM: VT	CREW: Khang - KHOAN - Vu	ETA: 09:10
XANH-1			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYEN QUOC ANH	VSP02	81	1	5		66	ANTOAN	Vietnamese
2	NGUYEN VAN BAO	VSP02	80	1	5		66	ANTOAN	Vietnamese
3	NGUYEN HUY HOANG	VSP02	97-98	2	14		78	ANTOAN	Vietnamese
4	NGUYEN HOANG LONG	PVD2	697	1	9		65	DVL	Vietnamese
5	NGO TRI HOANG	PVD2	71	1	8	47	66	DVL	Vietnamese
6	PHAM THANH PHUOC	PVD2	69-70	2	20		98	DVL	Vietnamese
7	ĐANG VAN HAU	PVD2	67-68	2	15		83	DVL	Vietnamese
8	LUU VAN LOI	JS2	53-54	2	20		72	KHOAN	Vietnamese
9	LE QUANG CUONG	JS2	51	1	5		81	KHOAN	Vietnamese
10	PHAM DOAN HUNG	JS2	42	1	5		50	KHOAN	Vietnamese
11	NGUYEN DUY THANH	JS2	01,03	2	7		81	KHOAN	Vietnamese
12	NGUYEN VAN CANH	JS2	47	1	9		67	KHOAN	Vietnamese
13	NGUYEN VAN THOM	JS2	44	1	4		50	KHOAN	Vietnamese
14	TRAN DINH NHU	JS2	50	1	5		62	KHOAN	Vietnamese
15	NGUYEN VAN TRUONG	JS2	49	1	5	29	70	KHOAN	Vietnamese
16	DO VAN QUY	JS2	41	1	6		62	KHOAN	Vietnamese
17	TRAN DUC CUONG	JS2	48	1	7		65	KHOAN	Vietnamese
18	BUI NGOC TU	JS2	46	1	6		59	KHOAN	Vietnamese
19	TRAN VAN SANG	JS2	52	1	7		63	KHOAN	Vietnamese
20	PHAN VAN KHOA	JS2	02	1	5		55	KHOAN	Vietnamese
21	HOANG CONG THANG	JS2	45	1	3		64	KHOAN	Vietnamese
22	NGUYEN VAN MINH	JS2	43	1	8		78	KHOAN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	VSP02	3	4	24	210	0	0		
2	PVD2	4	6	52	312	47	5		
3	JS2	15	17	102	979	29	17		
TOTAL		22	27	178	1.501	76	22		
WEIGHT KG				178	1.501	76			

GRAND TOAL: 1.755 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST



DATE: 06/09/2018	TO: RP2 - RP3 - P4	AIRCRAFT: 420	ETD: 09:40
FLIGHT: 3	FROM: VT	CREW: Khang - XHOAN - Vũ	ETA: 11:20
CAM-2			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYEN HOAI NAM	RP2	78	1	12	20	80	XAYLAP	Vietnamese
2	HAN TRICH GIANG	RP2	73	1	10		75	XAYLAP	Vietnamese
3	ĐAO NGOC HAI	RP2	72	1	10		67	XAYLAP	Vietnamese
4	NGUYEN QUY HAI	RP2	75-76	2	18		98	XAYLAP	Vietnamese
5	NGUYEN NGOC MINH	RP2	70-71	2	17		80	XAYLAP	Vietnamese
6	LUU CONG DINH	RP2	67	1	10		63	XAYLAP	Vietnamese
7	PHAN VAN DUONG	RP2	79	1	10		60	XAYLAP	Vietnamese
8	LUU MANH TIEN	RP2	60	1	8		65	XAYLAP	Vietnamese
9	TRAN XUAN LOC	RP2	90-91	2	18		60	XAYLAP	Vietnamese
10	ĐOAN QUANG TRUNG	RP2	67-68	2	18		65	XAYLAP	Vietnamese
11	LÊ HONG CUONG	RP2	65-66	2	17		70	XAYLAP	Vietnamese
12	NGUYEN XUAN THUY	RP2	80-81	2	18		65	XAYLAP	Vietnamese
13	TRAN TRUNG QUYEN	RP2	61-62	2	18		57	XAYLAP	Vietnamese
14	TRAN VAN TRUONG	RP2	82-89	2	18		72	XAYLAP	Vietnamese
15	TRAN QUOC TOAN	RP2	64	1	14		70	XAYLAP	Vietnamese
16	BUI HUY KHANH	RP2	92	1	10		51	XAYLAP	Vietnamese
17	LÊ VAN DUNG	RP2	63	1	12		75	XAYLAP	Vietnamese
18	TRAN NGOC THE	RP2	57	1	10		65	XAYLAP	Vietnamese
19	NGUYEN XUAN HUNG	RP2	58	1	10		54	HDONG	Vietnamese
20	DO VAN QUYET	RP2	74	1	2		70	HDONG	Vietnamese
21	NGUYEN TRUONG SON	RP2	77	1	5		72	HDONG	Vietnamese
22	NGUYEN VAN HAI	RP2	59	1	4		80	HDONG	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	RP2	22	30	269	1.514	20	11		CHUYEN 1 PAX RP3 SANG P4
2	RP3	0	0	0	0	0	10	✓	
3	P4	0	0	0	0	0	0		
TOTAL		22	30	269	1.514	20	21		
WEIGHT KG				269	1.514	20			

GRAND TOAL: 1.803 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN